

## □ 4. BIỂU THỨC CÓ CHỨA MỘT CHỮ

### A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Bước đầu nhận biết biểu thức có chứa một chữ.
- Biết cách tính giá trị của biểu thức khi thay chữ bằng số cụ thể.

### B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Bảng từ hoặc bảng cài, tranh phóng to bảng ở phần ví dụ của SGK (để trống các số ở các cột 2 và 3), các tấm có ghi chữ số, dấu +, – để gắn lên bảng.

### C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### 1. Giới thiệu biểu thức có chứa một chữ

a) Biểu thức có chứa một chữ

GV nêu ví dụ (trình bày ví dụ trên bảng).

GV đặt vấn đề, đưa ra tình huống nêu trong ví dụ, đi dần từ các trường hợp cụ thể đến biểu thức  $3 + a$ .

Chẳng hạn, GV đưa ra bảng sau :

Có	Thêm	Có tất cả
3		
3		
3		
...	...	...
3		

• HS tự cho các số khác nhau gắn hoặc cài các số đó vào cột "Thêm" rồi ghi (gắn hoặc cài) biểu thức tính tương ứng ở cột "Có tất cả".

• GV nêu vấn đề : Nếu thêm  $a$  quyển vở, Lan có tất cả bao nhiêu quyển vở ? (HS : Lan có tất cả  $3 + a$  quyển vở).

GV giới thiệu :  $3 + a$  là biểu thức có chứa một chữ, chữ ở đây là chữ  $a$ .

*b) Giá trị của biểu thức có chứa một chữ*

GV yêu cầu HS tính :

Nếu  $a = 1$  thì  $3 + a = \dots + \dots = \dots$

HS trả lời :

Nếu  $a = 1$  thì  $3 + a = 3 + 1 = 4$ .

GV nêu : 4 là một giá trị của biểu thức  $3 + a$  (HS nhắc lại).

Tương tự : GV cho HS làm việc với các trường hợp  $a = 2$ ,  $a = 3$ .

Sau đó nhận xét : *Mỗi lần thay chữ a bằng số ta tính được một giá trị của biểu thức  $3 + a$ .*

## **2. Thực hành**

**Bài 1 :** GV cho HS làm chung phần a), thống nhất cách làm và kết quả, sau đó HS tự làm các phần còn lại. Cuối cùng cả lớp thống nhất kết quả.

**Bài 2 :** GV cho HS thống nhất cách làm.

Từng HS làm, GV theo dõi và giúp HS (nếu cần thiết). Sau đó cả lớp thống nhất kết quả.

**Bài 3 :**

a) HS tự làm, sau đó thống nhất kết quả.

**Chú ý :** Khi đọc giá trị của từng biểu thức thì đọc như sau :

Giá trị của biểu thức  $250 + m$  với  $m = 10$  là  $250 + 10 = 260$ .

b) HS tự làm, GV giúp HS (nếu cần thiết).